TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2023/QĐST-DS	*Lạng Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 56/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi tro ng biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2023 về viêc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyên ; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Phạm Thị Hường, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Trường Thịnh, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

*** Người đại diện theo uỷ quyền của bà Phạm Thị Hường:** Ông Nguyễn Đức Tuân, sinh năm 1978. ĐKHKTT: TDP Hà Vĩ 1, phường Thọ Xương, Tp. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ liên hệ: Số 512, đường Lê Lợi, phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Theo Giấy uỷ quyền ngày 20/4/2023)

*** Bị đơn:** Bà Hà Thị Mai Anh, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Trường Thịnh, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập:** Chị Trương Thị Mai Anh, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 710, HH03Aa B1.3, tổ dân phố số 4, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:** Anh Trương Quang Dương, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 710, HH03Aa B1.3, tổ dân phố số 4, khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Hường (do ông Nguyễn Đức Tuân đại diện theo uỷ quyền), bà Hà Thị Mai Anh, chị Trương Thị Mai Anh và anh Trương Quang Dương cùng thống nhất thoả thuận phân chia tài sản là thửa đất 2342, tờ bản đồ số 16, diện tích 83m^2 có địa chỉ tại Phố Triền (thuộc thôn Cầu Trong), xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 017945, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00405 ngày 30/8/2005 mang tên hộ ông Trương Công Đoàn, bà Phạm Thị Hường như sau:

- Xác định thửa đất 2342, tờ bản đồ số 16, diện tích 83m^2 tại Phố Triền, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 017945 ngày 30/8/2005 mang tên hộ ông Trương Công Đoàn, bà Phạm Thị Hường có hình thửa được ký hiện là **BCEE1B1** theo kết quả chồng ghép sơ đồ đo vẽ hiện trạng sử dụng đất của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành thẩm định tại chỗ ngày 04/8/2023**,** chiều dài các cạnh: BC = 6,9m, CE= 13,1m; EE1= 4,7m; E1B1 = 20,1m là tài sản chung của bà Phạm Thị Hường và ông Trương Công Đoàn. Tổng giá trị khối tài sản chung này là **1.494.000.000đ** *(Một tỷ bốn trăm chín mươi tư triệu đồng).* Bà Hường, ông Đoàn mỗi người được hưởng ½ trong tổng giá trị khối tài sản chung này;

- Phần tài sản của ông Trương Công Đoàn trong khối tài sản chung với bà Hường là ½ thửa đất số 2342, tờ bản đồ số 16, diện tích 83m^2 tại Phố Triền, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 017945 ngày 30/8/2005 mang tên hộ ông Trương Công Đoàn, bà Phạm Thị Hường có hình thửa được ký hiện là**BCEE1B1,** chiều dài các cạnh: BC = 6,9m, CE= 13,1m; EE1= 4,7m; E1B1 = 20,1m theo kết quả chồng ghép sơ đồ đo vẽ hiện trạng sử dụng đất của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành thẩm định tại chỗ ngày 04/8/2023 là di sản thừa kế của ông Trương Công Đoàn được chia cho các đồng thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Đoàn. Các đồng thừa kế gồm : Bà Hà Thị Mai Anh , chị Trương Thị Mai Anh và anh Trương Quang Dương.

*** Chia tài sản chung và chia thừa kế như sau:**

- Giao cho bà Phạm Thị Hường được sở hữu, sử dụng thửa đất số 2342, tờ bản đồ số 16 có diện tích 83m^2 , mục đích sử dụng: đất ở nông thôn có địa chỉ tại Phố Triền (thuộc thôn Cầu Trong), xã Mỹ Thái , huyện Lạng Giang , tỉnh Bắc Giang, có hình thửa được ký hiệu là **BCEE1B1,** chiều dài các cạnh: BC = 6,9m, CE= 13,1m; EE1= 4,7m; E1B1 = 20,1m theo kết quả chồng ghép sơ đồ đo vẽ hiện trạng sử dụng đất của Toà án nhân dân huyện Lạng Giang tiến hành thẩm định tại

chỗ ngày 04/8/2023 (sơ đồ kèm theo). Tổng giá trị khối tài sản này là **1.494.000.000đ** *(Một tỷ bốn trăm chín mươi tư triệu đồng)*;

- Bà Phạm Thị Hường có nghĩa vụthanh toántrả cho bà Hà Thị Mai Anhsố tiền **249.000.000đ** *(Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng)* là kỷ phần bà Hà Thị Mai Anh được hưởng từ khối di sản thừa kế của ông Trương Công Đoàn Xác nhận bà Hường đã thanh toán xong số tiền **249.000.000đ** *(Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng)* cho bà Hà Thị Mai Anh;

- Bà Hà Thị Mai Anh được nhận số tiền **249.000.000đ** *(Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng)* là kỷ phần bà Hà Thị Mai Anh được hưởng từ khối di sản thừa kế của ông Trương Công Đoàn do bà Phạm Thị Hườngtrích chia, bà Hà Thị Mai Anh xác nhận đã nhận đủ số tiền nêu trên từ bà Hường;

- Công nhận sự tự nguyên của chị Trương Thị Mai Anh cho bà Phạm Thị Hường kỷ phần thừa kế của chị Trương Thị Mai Anh được hưởng từ khối di sản thừa kế của ông Trương Công Đoàn, có giá trị **249.000.000đ** *(Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng)*;

- Công nhận sự tự nguyên của anh Trương Quang Dương cho bà Phạm Thị Hường kỷ phần thừa kế của anh Trương Quang Dương được hưởng từ khối di sản thừa kế của ông Trương Công Đoàn, có giá trị **249.000.000đ** *(Hai trăm bốn mươi chín triệu đồng)*.

Phần tài sản được chia, giao có sơ đồ kèm theo là một bộ phận không thể tách rời Quyết định này của Toà án. Bà Phạm Thị Hường được giao đất theo quyết định của Toà án có quyền, nghĩa vụ làm thủ tục, đăng ký kê khai để được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phạm Thị Hường chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, kể cả phần án phí của bà Hà Thị Mai Anh phải chịu với tổng số tiền là 30.900.000đ *(ba mươi triệu chín trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền 10.300.000đ *(Mười triệu ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005312 ngày 13/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang . Bà Phạm Thị Hường còn phải nộp **20.600.000đ** *(Hai mươi triệu sáu trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Trương Quang Dương không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại anh Trương Quang Dương số tiền 1.730.000đ *(Một triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng)* đã nộp tại biên lai số 0005553 ngày 19/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

- *Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản:* bà Phạm Thị Hường tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 15.000.000đ *(Mười năm triệu đồng).* Xác nhận bà Hường đã nộp đủ số tiền này và đã chi phí hết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thiêm